

Số: **05/2022/QĐST-VDS**

Trực Ninh, ngày 24 tháng 08 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
“V/v: Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi”

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Chu Thái Hà.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thanh Hiếu - Thư ký TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định mở phiên họp Sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 08/2022/TLST-VDS ngày 01 tháng 07 năm 2022 về việc “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2022/QĐST-VDS ngày 11 tháng 08 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Vũ Nguyễn Vân A, sinh năm 1998, Trú tại: TDP T, thị trấn N, huyện T, tỉnh Nam Định.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Vũ Xuân P, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960, cùng nơi cư trú: TDP T, thị trấn N, huyện T, tỉnh Nam Định.

- Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1966 và bà Trần Thị M, sinh năm 1976, cùng nơi cư trú: TDP T, thị trấn N, huyện T, tỉnh Nam Định.

Tại phiên họp: Chị Vũ Nguyễn Vân A, ông Nguyễn Mạnh H, bà Trần Thị M có đơn xét xử vắng mặt; Ông Vũ Xuân P, bà Nguyễn Thị H vắng mặt lần thứ 2.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, bản tự khai, người yêu cầu là chị Vũ Nguyễn Vân A trình bày:

Chị tên là Vũ Nguyễn Vân A, sinh ngày 04/3/1998, là con đẻ của ông Nguyễn Mạnh H và bà Trần Thị M cùng cư trú tại: Thị trấn N, huyện T, tỉnh Nam Định.

Tên khai sinh ban đầu của chị là Nguyễn Trần Vân A. Lúc bấy giờ do điều kiện hoàn cảnh bố mẹ chị gặp khó khăn nên sau khi thỏa thuận bố mẹ chị đã đồng ý để chị làm con nuôi ông Vũ Xuân P và bà Nguyễn Thị H đều là người cùng địa phương. UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định đã ra Quyết định công nhận con nuôi số 01/QĐ-UBND ngày 06/8/2004 giữa ông Vũ Xuân P và bà Nguyễn Thị H và chị.

Kể từ đó chị là con nuôi của ông Vũ Xuân P và bà Nguyễn Thị H đồng thời đổi tên từ Nguyễn Trần Vân A thành Vũ Nguyễn Vân A. Trong quá trình làm con nuôi, chị và bố mẹ nuôi luôn giữ trọn đạo hiếu, tình nghĩa, không hề xảy ra các vi phạm về pháp luật, đạo đức.

Đến nay chị đã trưởng thành và có suy nghĩ nhận thức về cội nguồn, dòng họ, huyết thống nên mong muốn được lấy lại họ của bố đẻ là Nguyễn Mạnh H. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án ra Quyết định để chấm dứt việc nuôi con nuôi.

Tại đơn đề nghị của ông Vũ Văn P và bà Nguyễn Thị H trình bày:

Trước đây, ông bà có nhận chị Vũ Nguyễn Vân A là con của ông Nguyễn Mạnh H và bà Trần Thị M làm con nuôi (ông H là con trai của chị gái ông P). Kể từ khi gia đình ông bà nhận nuôi chị Vân A đến nay, trong cuộc sống và sinh hoạt đời thường, gia đình ông bà luôn thương yêu, đùm bọc, dạy bảo chị Vân A như con đẻ của mình, không có sự phân biệt giữa con đẻ và con nuôi. Chị Vân A cũng ngoan ngoãn, hiếu thảo, lễ phép đối với bố mẹ nuôi. Giữa ông bà và chị Vân A không có sự bất hoà hay tình trạng bố mẹ nuôi ngược đãi con nuôi. Hiện tại không hề có bất cứ xung đột nào dù nhỏ giữa cha mẹ nuôi và con nuôi.

Đến nay chị Vân A đã khôn lớn và trưởng thành, chị có nguyện vọng được xin chấm dứt việc nhận con nuôi thì ông bà cũng thấy nguyện vọng của chị Vân A là hoàn toàn chính đáng. Vì vậy, ông bà đồng ý với nguyện vọng của chị Vân A và đề nghị Tòa án giải quyết việc chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông bà và chị Vân A.

Tại văn bản trình bày ý kiến của ông Nguyễn Mạnh H và bà Trần Thị M trình bày:

Ông bà đã nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án của Tòa án về việc con đẻ của ông bà là chị Vũ Nguyễn Vân A có đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với bố mẹ nuôi là ông Vũ Văn P và bà Nguyễn Thị H. Tên khai sinh ban đầu của con gái ông bà là Nguyễn Trần Vân A, sinh ngày 04/3/1998, đăng ký khai sinh số 10/01 quyển số 02/1998 ngày 28/7/1998 tại UBND xã T (nay là thị trấn N), huyện T, tỉnh Nam Định. Sau khi thỏa thuận vợ chồng ông bà đã đồng ý để con gái là Nguyễn Trần Vân A làm con nuôi ông Vũ Xuân P và bà Nguyễn Thị H.

Ngày 06/8/2004, UBND xã T (nay là thị trấn N) ra Quyết định công nhận con nuôi số 01/QĐ-UBND do ông Nguyễn Mạnh Hiền – Phó chủ tịch UBND xã T ký. Kể từ đó con gái của vợ chồng ông bà là con nuôi của vợ chồng ông P, bà H và đổi tên từ Nguyễn Trần Vân A thành Vũ Nguyễn Vân A. Trong quá trình chị Vân A làm con nuôi ông P, bà M không xảy ra vi phạm pháp luật, đạo đức.

Đến nay con gái đã trưởng thành và có suy nghĩ nhận thức về cội nguồn, dòng họ, huyết thống nên muốn được lấy lại họ của bố đẻ là họ Nguyễn. Vì vậy, đã có đơn yêu cầu Tòa án ra Quyết định để chấm dứt việc nuôi con nuôi. Ông bà đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định pháp luật. Ông, bà đề nghị Tòa án cho được giải quyết vắng mặt. Ông bà vẫn giữ nguyên quan điểm nêu trên và không bổ sung thêm ý kiến nào khác. Khi nào có kết quả giải quyết đề nghị Tòa án gửi kết quả giải quyết cho ông bà được biết

Đại diện VKSND huyện Trục Ninh tại phiên họp có quan điểm đề nghị:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình thụ lý đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi. Việc Tòa án quyết định mở phiên họp vào ngày 18 tháng 08 năm 2022 đúng thời hạn theo quy định của pháp luật. Việc Tòa án hoãn phiên họp về việc người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do là đúng theo quy định tại Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 5 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 25, khoản 2 Điều 26, Điều 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Vũ Vân A về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi nuôi giữa bố nuôi là ông Vũ Xuân P, mẹ nuôi là bà Nguyễn Thị H với con nuôi là chị Vũ Nguyễn Vân A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện VKSND huyện Trục Ninh tại phiên họp, TAND huyện Trục Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Vũ Nguyễn Vân A có đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với ông Vũ Xuân P, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960, cùng nơi cư trú: TDP T, thị trấn N, huyện T, tỉnh Nam Định nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Trục Ninh theo quy định tại điểm 5, khoản 3 Điều 29; điểm 1 khoản 2 điều 39 của BLTTDS.

[2] Về nội dung:

Chị Vân A con đẻ của ông Nguyễn Mạnh H và bà Trần Thị M, cùng cư trú tại: thị trấn N, huyện T, tỉnh Nam Định. Tên khai sinh ban đầu là Nguyễn Trần Vân A. Sau khi thỏa thuận ông H và bà M đã đồng ý để chị Vân A làm con nuôi ông Vũ Xuân P, và bà Nguyễn Thị H. UBND xã T (nay là thị trấn N) huyện T, tỉnh Nam Định đã ra Quyết định công nhận con nuôi số 01/QĐ-UBND ngày 06/8/2004 giữa ông Vũ Xuân P và bà Nguyễn Thị H và chị Vân A.

Sau khi là con nuôi của ông Vũ Xuân P và bà Nguyễn Thị H chị Vân A đổi tên từ Nguyễn Trần Vân A thành Vũ Nguyễn Vân A. Đến nay chị đã trưởng thành và có suy nghĩ nhận thức về cội nguồn, dòng họ, huyết thống nên có mong muốn được lấy lại họ của bố đẻ là Nguyễn Mạnh H. Vì vậy, chị Vân A có đề nghị Tòa án ra Quyết định để chấm dứt việc nuôi con nuôi.

Ông Vũ Xuân P và bà Nguyễn Thị H là bố mẹ nuôi của chị Vũ Nguyễn Vân A cũng xác nhận nội dung trình bày của chị Vân A là đúng. Quá trình nuôi chị Vân A, ông bà luôn thương yêu, đùm bọc, dạy bảo chị Vân A như con đẻ của mình, không có sự phân biệt giữa con đẻ và con nuôi. Chị Vân A cũng ngoan ngoãn, hiếu thảo, lễ phép đối với bố mẹ nuôi. Giữa ông, bà và chị Vân A không có sự bất hoà hay tình trạng bố mẹ nuôi ngược đãi con nuôi. Nay chị Vân A đã khôn lớn và trưởng thành, có nguyện vọng được xin chấm dứt việc nhận con nuôi thì ông, bà cũng thấy nguyện vọng của chị Vân A là hoàn toàn chính đáng nên đồng ý với nguyện vọng của chị Vân A và đề nghị Toà án giải quyết việc chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông bà và chị Vân A.

Ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị M cũng xác nhận nội dung trình bày của chị Vân A và vợ chồng ông P, bà H. Ông bà đề nghị Toà án giải quyết yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi theo quy định pháp luật.

Xét yêu cầu của chị Vân A thấy rằng: Việc nuôi con nuôi giữa ông Vũ Xuân P và bà Nguyễn Thị H và chị Vân A là có thật, đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình nuôi con nuôi các bên không vi phạm pháp luật, đạo đức xã hội. Nay con nuôi là chị Vân A đã thành niên, các bên tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 25, khoản 2 Điều 26 của Luật nuôi con nuôi. Do đó, cần chấp nhận và quyết định chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa chị Vân A và ông P, bà H.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Vũ Nguyễn Vân A phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 25, khoản 2 Điều 26, Điều 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Vũ Nguyễn Vân A. Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bố nuôi là ông Vũ Xuân P, mẹ nuôi là bà Nguyễn Thị H với con nuôi là chị Vũ Nguyễn Vân A, sinh ngày 04/3/1998.

2. Huỷ bỏ giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01/QĐ-UBND ngày 06/8/2004 của UBND xã T (nay là thị trấn N), huyện T, tỉnh Nam Định. Quyền và nghĩa vụ giữa con nuôi là chị Vũ Nguyễn Vân A bố nuôi là ông Vũ Xuân P,

mẹ nuôi là bà Nguyễn Thị H chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt việc nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực.

3. Lệ phí: Chị Vũ Nguyễn Vân A phải nộp 300.000 đồng (được trừ vào khoản đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000 đồng nộp tại biên lai thu số 0002021 ngày 01 tháng 07 năm 2022 của Chi cục THADS huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định. Chị Vân A đã nộp xong lệ phí dân sự sơ thẩm.

4. Người yêu cầu, người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự. VKSND huyện Trục Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, VKSND cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định giải quyết việc dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Trục Ninh;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- UBND Thị trấn N;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký và đóng dấu)

Chu Thái Hà